

Số: 2061 /TCT-CS

V/v thuế GTGT đối với
nghiệp vụ tư vấn tài chính và
dịch vụ xuất khẩu.

Hà Nội, ngày 14 tháng 6 năm 2010

Kính gửi: Cục thuế thành phố Hồ Chí Minh.

Trả lời công văn số 1974/CT-TTHT ngày 06/4/2010 của Cục thuế thành phố Hồ Chí Minh về thuế GTGT đối với nghiệp vụ tư vấn tài chính của Công ty chứng khoán và dịch vụ xuất khẩu, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

1. Về thuế GTGT đối với nghiệp vụ tư vấn tài chính của Công ty chứng khoán:

Tại điểm 8.b, mục II, phần A Thông tư số 129/2008/TT-BTC ngày 26/12/2008 của Bộ Tài chính về thuế GTGT hướng dẫn:

“Kinh doanh chứng khoán bao gồm: môi giới chứng khoán, tự doanh chứng khoán, bảo lãnh phát hành chứng khoán, tư vấn đầu tư chứng khoán, lưu ký chứng khoán, quản lý quỹ đầu tư chứng khoán, quản lý danh mục đầu tư chứng khoán, dịch vụ tổ chức thị trường của các sở hoặc trung tâm giao dịch chứng khoán, các hoạt động kinh doanh khác theo quy định của pháp luật về chứng khoán” thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT.

Tại khoản 19 Điều 6 Luật chứng khoán quy định:

“Kinh doanh chứng khoán là việc thực hiện nghiệp vụ môi giới chứng khoán, tự doanh chứng khoán, bảo lãnh phát hành chứng khoán, tư vấn đầu tư chứng khoán, lưu ký chứng khoán, quản lý quỹ đầu tư chứng khoán, quản lý danh mục đầu tư chứng khoán”.

Căn cứ Điều 42, Mục 6, Chương V Quy chế tổ chức và hoạt động của công ty chứng khoán ban hành kèm theo Quyết định số 27/2007/QĐ-BTC ngày 24/4/2007 của Bộ Tài chính về việc ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của công ty chứng khoán quy định:

“Quy định về nghiệp vụ tư vấn tài chính:

Ngoài các nghiệp vụ được cấp phép, công ty chứng khoán được phép thực hiện nghiệp vụ tư vấn tài chính bao gồm:

- Tư vấn tái cơ cấu tài chính doanh nghiệp, thu tóm, sáp nhập doanh nghiệp, tư vấn quản trị công ty cổ phần;
- Tư vấn chào bán, niêm yết chứng khoán;
- Tư vấn cổ phần hóa, xác định giá trị doanh nghiệp;

- Tư vấn tài chính khác phù hợp với quy định pháp luật”.

Tại điểm 3 mục II phần B Thông tư số 129/2008/TT-BTC nêu trên hướng dẫn: “Mức thuế suất 10% áp dụng đối với hàng hoá, dịch vụ không được quy định tại mục II, phần A; Điểm 1, 2 Mục II, phần B Thông tư này”.

Căn cứ hướng dẫn trên và trên cơ sở nghiên cứu ý kiến của Ủy ban chứng khoán nhà nước tại văn bản số 1218/UBCK-PTTT ngày 29/4/2010, nghiệp vụ tư vấn tài chính không thuộc phạm vi nghiệp vụ kinh doanh chứng khoán theo quy định của pháp luật về thuế GTGT và pháp luật về chứng khoán. Do đó, nghiệp vụ tư vấn tài chính (trong đó có nghiệp vụ tư vấn phát hành, niêm yết chứng khoán) áp dụng thuế suất thuế GTGT là 10%.

2. Về thuế GTGT đối với dịch vụ xuất khẩu:

Từ ngày 1/1/2009, trường hợp các doanh nghiệp Việt Nam thực hiện cung ứng dịch vụ trực tiếp cho tổ chức ở nước ngoài thì dịch vụ cung ứng được xác định là dịch vụ xuất khẩu áp dụng thuế suất 0% với điều kiện tổ chức ở nước ngoài là tổ chức không có cơ sở thường trú tại Việt Nam, không phải là người nộp thuế GTGT tại Việt Nam (cơ sở thường trú được xác định theo quy định của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp, thuế thu nhập cá nhân, quy định tại văn bản quy phạm pháp luật hướng dẫn thực hiện Hiệp định tránh đánh thuế hai lần), không có quy định dịch vụ xuất khẩu cung cấp cho tổ chức ở nước ngoài được áp dụng thuế suất 0% phải đáp ứng điều kiện được tiêu dùng ngoài Việt Nam.

Tổng cục Thuế trả lời đề Cục Thuế thành phố Hồ Chí Minh biết.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Vụ CST, Vụ PC-BTC;
- Vụ PC-TCT;
- Lưu: VT, CS (4).

**KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG**



Vũ Thị Mai